

UBND TỈNH SÓC TRĂNG
SỞ NỘI VỤ

Số: /SNV-TCCC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sóc Trăng, ngày tháng 10 năm 2022

V/v hướng dẫn một số nội dung
trong thực hiện công tác đánh giá,
xếp loại chất lượng hàng năm đối
với cơ quan, tổ chức, đơn vị và
cán bộ, công chức, viên chức

Kính gửi:

- Sở, ban, ngành;
- Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh;
- Hội có tính chất đặc thù;
- UBND huyện, thị xã, thành phố,

tỉnh Sóc Trăng.

Nhằm tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, thực hiện tốt công tác đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, Sở Nội vụ hướng dẫn một số nội dung như sau:

1. Về đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Đối tượng được đánh giá, xếp loại chất lượng:

- Sở, ban, ngành.
- Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố.
- Cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc sở, ban, ngành; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố.

b) Thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá, xếp loại chất lượng đối với:
 - + Sở, ban, ngành.
 - + Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.
 - + Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố.
- Thủ trưởng sở, ban, ngành; Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc.

c) Nội dung, nguyên tắc, tiêu chí, trình tự, thủ tục và hồ sơ đề nghị đánh giá, xếp loại chất lượng:

- Đánh giá, xếp loại chất lượng sở, ban, ngành; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố: Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 2520/QĐ-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh¹.

- Đánh giá, xếp loại chất lượng cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc sở, ban, ngành; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố: Thực hiện theo quy định tại Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm của từng cơ quan, đơn vị.

d) Thời điểm đánh giá, xếp loại chất lượng:

- Đối với sở, ban, ngành; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố:

+ Thời điểm cơ quan, đơn vị gửi hồ sơ đề nghị đánh giá, xếp loại chất lượng về Sở Nội vụ tổng hợp: Chậm nhất là ngày 30/11 hàng năm.

+ Thời điểm Sở Nội vụ tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá, xếp loại chất lượng: Trước ngày 15/12 hàng năm.

- Đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc sở, ban, ngành; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố:

+ Thời điểm cơ quan, đơn vị hoàn thành việc đánh giá, xếp loại chất lượng: Chậm nhất là ngày 30/11 hàng năm.

+ Thời điểm cơ quan, đơn vị gửi kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng về Sở Nội vụ tổng hợp: Chậm nhất là ngày 30/11 hàng năm (nhằm kịp thời phục vụ hồ sơ cho công tác đánh giá, xếp loại người đứng đầu cơ quan, đơn vị).

2. Về đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc tại các hội có tính chất đặc thù

a) Đối tượng được đánh giá, xếp loại chất lượng:

Cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc tại các hội có tính chất đặc thù công tác tại sở, ban, ngành; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; hội có tính chất đặc thù cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố.

b) Thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá, xếp loại chất lượng đối với:

+ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

¹ Quyết định số 2520/QĐ-UBND ngày 26/9/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc tại các hội có tính chất đặc thù thuộc thẩm quyền đánh giá, xếp loại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- + Người đứng đầu các sở, ban, ngành.
- + Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.
- + Người đứng đầu hội đặc thù cấp tỉnh.
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- + Viên chức quản lý thuộc quyền bổ nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thủ trưởng sở, ban, ngành; Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch hội có tính chất đặc thù cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng đối với: Cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc tại các hội có tính chất đặc thù thuộc thẩm quyền (ngoài đối tượng Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá, xếp loại và đúng quy định tại Điều 16 Nghị định số 90/2020/NĐ-CP của Chính phủ²).

c) Nội dung, nguyên tắc, tiêu chí, trình tự, thủ tục và hồ sơ đề nghị đánh giá, xếp loại chất lượng:

- Đối với các đối tượng thuộc thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 90/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 2520/QĐ-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đối với các đối tượng thuộc thẩm quyền tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng của Thủ trưởng sở, ban, ngành; Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch hội có tính chất đặc thù cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 90/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm của từng cơ quan, đơn vị.

d) Thời điểm đánh giá, xếp loại chất lượng:

- Đối với các đối tượng thuộc thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Thời điểm cơ quan, đơn vị gửi hồ sơ đề nghị đánh giá, xếp loại chất lượng về Sở Nội vụ tổng hợp: Chậm nhất là ngày 30/11 hàng năm.

+ Thời điểm Sở Nội vụ tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá, xếp loại chất lượng: Trước ngày 15/12 hàng năm.

- Đối với các đối tượng thuộc thẩm quyền tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng của Thủ trưởng sở, ban, ngành; Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch hội có tính chất đặc thù cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố:

² Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

+ Thời điểm cơ quan, đơn vị hoàn thành việc đánh giá, xếp loại chất lượng: Chậm nhất là ngày 30/11 hàng năm.

+ Thời điểm cơ quan, đơn vị gửi kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng về Sở Nội vụ tổng hợp: Chậm nhất là ngày 15/12 hàng năm.

+ Thời điểm Sở Nội vụ tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng về Bộ Nội vụ: Chậm nhất là ngày 31/12 hàng năm.

3. Về đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý

a) Đối tượng được đánh giá, xếp loại chất lượng:

- Đối với tập thể:

+ Tập thể lãnh đạo, quản lý các sở, ban, ngành và tương đương.

+ Tập thể lãnh đạo, quản lý các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đối với cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý:

+ Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Cấp trưởng, cấp phó các sở, ban, ngành.

+ Cấp trưởng, cấp phó các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng:

Thực hiện theo quy định tại Mục I Kế hoạch số 01-KH/BCSD của Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh³.

c) Nội dung, nguyên tắc, tiêu chí, trình tự, thủ tục và hồ sơ đề nghị đánh giá, xếp loại chất lượng:

Thực hiện theo quy định tại Hướng dẫn số 02-HD/TU và Quy định số 129-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy⁴, Kế hoạch số 01-KH/BCSD của Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh và Công văn số 2626/SNV-TCCC của Giám đốc Sở Nội vụ⁵.

d) Thời điểm đánh giá, xếp loại chất lượng:

³ Kế hoạch số 01-KH/BCSD ngày 17/12/2021 của Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm thuộc thẩm quyền Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đối với tập thể và cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các sở, ban, ngành và tương đương, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

⁴ Hướng dẫn số 02-HD/TU ngày 28/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Quy định số 129-QĐ/TU ngày 05/02/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

⁵ Công văn số 2626/SNV-TCCC ngày 13/12/2021 của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng về việc đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cán bộ, lãnh đạo quản lý.

- Thời điểm cơ quan, đơn vị gửi hồ sơ đề nghị đánh giá, xếp loại chất lượng về Sở Nội vụ tổng hợp: Chậm nhất là ngày 30/11 hàng năm.

- Thời điểm Sở Nội vụ tham mưu Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá, xếp loại chất lượng: Trước ngày 15/12 hàng năm.

- Thời điểm Sở Nội vụ tham mưu Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng về Ban Thường vụ Tỉnh ủy: trước ngày 05/01 của năm sau liền kề năm đánh giá, xếp loại chất lượng.

4. Một số nội dung cần lưu ý trong công tác đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm

a) Đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc tại các hội có tính chất đặc thù

- Hàng năm, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể (hoặc xác định chỉ tiêu, nhiệm vụ theo nghị quyết, chương trình, kế hoạch) đối với từng cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc và cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị nêu cao tinh thần trách nhiệm trong chỉ đạo, chủ trì thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm. Trong đó, bảo đảm nguyên tắc khách quan, công bằng, chính xác; không nể nang, trù dập, thiên vị, hình thức; bảo đảm đúng thẩm quyền quản lý, đánh giá; bảo đảm chỉ xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, “Hoàn thành nhiệm vụ” đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc tại các hội có tính chất đặc thù có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn, tiêu chí tương ứng quy định tại Nghị định số 90/2020/NĐ-CP và các quy chế, văn bản liên quan.

- Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cơ quan, tổ chức, đơn vị là cơ sở đánh giá, xếp loại chất lượng người đứng đầu. Mức xếp loại chất lượng của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại chất lượng của cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình đứng đầu.

- Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định số 90/2020/NĐ-CP của Chính phủ được sử dụng làm cơ sở để liên thông trong đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

b) Đối với tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị nêu cao tinh thần trách nhiệm trong chỉ đạo, chủ trì kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý nơi mình công tác, sinh hoạt và được phân công phụ trách theo đúng quy định của Đảng. Quá trình kiểm điểm phải thực chất, dân chủ, bảo đảm tính chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng, làm rõ những hạn chế, khuyết điểm của tập thể gắn với trách nhiệm cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu; làm rõ trách nhiệm cá nhân khi

khắc phục chưa triệt để hoặc để tiếp tục xảy ra hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra tại các kỳ kiểm điểm trước.

- Các cơ quan, đơn vị nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý đảm bảo tỷ lệ được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20 % số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo chức danh tương đương ở từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực. Trong đó, tại mỗi chức danh tương đương (cấp trưởng hoặc cấp phó cơ quan, đơn vị) có dưới 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ thì cơ quan, đơn vị xem xét, đề xuất chọn một cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nếu đủ điều kiện.

- Ngay sau kiểm điểm, xếp loại chất lượng thì cơ quan, đơn vị phải xây dựng kế hoạch, xác định rõ các giải pháp khắc phục triệt để hạn chế, yếu kém, khuyết điểm của tập thể, cá nhân. Phân công theo dõi, tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện khắc phục, sửa chữa hạn chế, khuyết điểm.

- Khi kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý của cấp có thẩm quyền (nêu tại Mục 3 Công văn này) khác với kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP của Chính phủ (nêu tại Mục 2 Công văn này) thì thực hiện điều chỉnh lại cho phù hợp với kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức là một nội dung quan trọng trong chấm điểm chỉ số cải cách hành chính hàng năm của tỉnh. Do đó, Sở Nội vụ đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện nội dung này nghiêm túc, đúng thời gian nêu trên. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị cơ quan, đơn vị có văn bản phản ánh đến Sở Nội vụ để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Trần Phước Vĩnh